

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày: 12-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tươi

Ông Bùi Quốc Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Từ Văn V, sinh ngày 15/02/1991, tại Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Từ Văn C và bà Mai Hồng T; Bị cáo có vợ Huỳnh Như Y, có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị can được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại: Trương Văn S (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Thị H, sinh năm 1983;
- Trương Minh L, sinh năm 2007;
- Trương Gia H, sinh năm 2008;

4. Trương Kim A, sinh năm 2016;

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của cháu L, cháu H và cháu A: Bà Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Bà Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hồ Nhựt T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện B, tỉnh Long An (Xin vắng mặt).

2. Công ty TNHH TM SX nhựa xốp N;

Địa chỉ trụ sở: Quốc lộ 1A, xã L, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần L – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần L: Ông Quách Nguyễn D (Xin vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 14/7/2023)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 30/6/2023, Từ Văn V có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 51H-036.71 một mình lưu thông trên Quốc lộ 1A (QL1A) hướng tỉnh Tiền Giang đi TP. Hồ Chí Minh, lúc này trời tối tầm nhìn không bị che khuất, có đèn công cộng bật sáng hai bên đường, mặt đường được rải nhựa, bằng phẳng, khô ráo, giữa trung tâm đường có dải phân cách cố định phân chia thành 02 phần đường xe chạy riêng biệt. Phần đường hướng tỉnh Tiền Giang đi TP. Hồ Chí Minh có vạch sơn đứt quãng phân chia thành 03 làn đường xe chạy, làn đường sát dải phân cách rộng 3,85m, làn đường giữa rộng 3,5m, làn đường bên phải rộng 2m. V điều khiển xe 51H-036.71 lưu thông trên làn đường sát dải phân cách với tốc độ khoảng 50-60km/h. Khi đến Km 1927, QL1A, Ấp 1, xã M, huyện B có đoạn mở dải phân cách cho các phương tiện tham gia giao thông được phép quay đầu. V quan sát phía trước thì không thấy

phương tiện nào lưu thông phía trước cùng chiều nên nhìn xuống đồng hồ báo km/h của xe khoảng 4-5 giây, nhìn lên thì phát hiện phía trước đầu xe ô tô tải có xe hai bánh gắn động cơ không biển số kéo theo lỏi tự chế phía sau chở nước đá do Trương Văn S điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, cách đầu xe của V khoảng 2m, do khoảng cách gần nên V không thắng xe kịp dẫn đến phần chính giữa cản phía trước đầu xe và biển số 51H-036.71 đụng vào phía sau bên phải của lỏi tự chế làm xe mô tô kéo lỏi tự chế ngã sang phải, cày trên đường một đoạn 35,6m đầu xe hướng về tỉnh Tiền Giang thì dừng lại. Hậu quả ông S bị chấn thương được bị cáo V và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B, TP. Hồ Chí Minh sau đó tử vong cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 137/KLGĐTT-TTPY ngày 28/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trương Văn S do chấn thương vào vùng lưng xuyên thấu vào ổ bụng làm dập tủy, bầm tụ máu mạc treo, dập cuốn lách, dập nát thận trái gây sốc chấn thương mất máu cấp.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 755/689/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 18/7/2023 của Phân viện pháp y Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh kết luận nồng độ cồn trong máu của Trương Văn S là không tìm thấy.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 06 giờ 20 phút ngày 30/6/2023 do Cơ quan CSĐT Công an huyện B lập thể hiện:

- Tai nạn giao thông xảy ra tại Km 1927, QL1A, Ấp 1, xã M, huyện B, tỉnh Long An là đường hai chiều, có dải phân cách bằng bê tông phân chia thành hai chiều đường riêng biệt. Phần đường nơi xảy ra tai nạn giao thông ở chiều đường theo hướng tỉnh Tiền Giang đi TP. Hồ Chí Minh, có đoạn mở cửa dải phân cách, đoạn mở có chiều dài 45m50. Mặt đường bằng nhựa, đường tương đối bằng phẳng, có vạch kẻ màu trắng phân chia thành 3 làn đường: làn đường sát dải phân cách rộng 3,85m, làn đường giữa rộng 3,5m, làn đường bên phải rộng 2m. Lẫy Km 1927 (ở dải phân cách giữa) làm điểm mốc và chọn mép lề đường bên phải của làn đường bên phải làm lề chuẩn. để đo vẽ các dấu vết như sau:

- Vết cày kí hiệu (1) không liên tục ở làn đường bên trái, có hướng từ trái qua phải, có chiều dài 35,60, đầu (1) cách lề chuẩn 6,60m, cuối (1) cách lề chuẩn 5,20m.

- Xe ô tô tải biển số 50H-036.71 kí hiệu (2) dừng ở làn đường bên trái, đầu xe hướng TP. Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng Tiền Giang, xe hơi lệch sang trái. Trục bánh sau bên phải (2) cách lề chuẩn là 5,40m, cách đầu (1) là 15,1m, Trục

bánh trước bên phải (2) cách lề chuẩn là 5,60m. Trục bánh sau bên trái (2) cách điểm mốc là 2,10m.

- Xe hai bánh gắn động cơ, không biển số kéo vật khác kí hiệu (3) ngã qua bên trái, đầu xe hướng Tiền Giang, đuôi xe hướng TP. Hồ Chí Minh, nằm ở làn đường bên phải. Trục bánh trước (3) cách lề chuẩn 0,70m, cách cuối (1) là 23,35m. Trục bánh sau của xe gắn máy cách lề chuẩn là 01m. Trục bên trái của vật khác được kéo theo sau xe hai bánh gắn động cơ cách lề chuẩn là 01m.

Tại Biên bản khám xe ô tô tải biển số 50H-036.71 thể hiện: ốp nhựa trước đầu xe bị bể, có kích thước 0,80m x 0,30m, cao nhất cách đất là 1,40m. Càng trước bị móp thụng, trầy xước, có dính màu xanh, có chiều hướng từ trước ra sau, có kích thước 1,40m x 0,50m, thụng vào 0,15m. Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị nứt, hư hỏng.

Tại Biên bản khám xe hai bánh gắn động cơ, không biển số kéo vật khác thể hiện: cần số xe bị cong vênh, xe có số khung X0090618, số máy bị trầy xước, gát chân trước hai bên bị bung, rời khỏi xe. Phần vật khác được kéo theo có dạng hình chữ nhật, một đầu được nối với yên xe gắn máy, đầu còn lại được thiết kế thành trục có 2 bánh xe, có kích thước 1,354m x 1,00m x 0,38m. Góc sau đuôi vật khác bị móp thụng từ sau về trước có kích thước 0,80m x 0,38m, thụng vào 0,12m, tại vị trí này bị tróc sơn màu xanh.

Tại phiên tòa, bị cáo Từ Văn V hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSBL ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Từ Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa

án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Tuyên bố bị cáo Từ Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Từ Văn V mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 xe ô tô tải biển số 50H-036.71 thuộc sở hữu của Công ty TNHH TM SX nhựa xốp N do Trần L là đại diện theo pháp luật; giấy CNĐK xe ô và giấy CNKĐATKT và BVMT của xe ô tô tải 50H-036.71, có giá trị đến ngày 29/01/2024. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả xe và giấy tờ cho Quách Nguyễn D là đại diện theo uỷ quyền nên không đề nghị xem xét.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 800163001890 mang tên Từ Văn V có giá trị đến 16/12/2027. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo Từ Văn V.

- 01 xe hai bánh gắn động cơ, có số khung X0090618, số máy bị trầy xước, không biển số kéo vật khác thuộc sở hữu của Hồ Nhựt T. Qua xác minh không tìm thấy thông tin đăng kí xe. Đề nghị giao Công an huyện B tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Từ Văn V thoả thuận bồi thường tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình Trương Văn S số tiền 150.000.000đ. Đại diện gia đình ông S là bà Thị H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Từ Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 137/KLGĐTT-TTPY ngày 28/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 30/6/2023, bị cáo Từ Văn V có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 51H-036.71 một mình lưu thông trên QL1A hướng tỉnh Tiền Giang đi TP. Hồ Chí Minh với tốc độ khoảng 50-60km/h. Khi đến Km 1927, QL1A, ấp 1, xã M, huyện B, bị cáo V nhìn xuống đồng hồ báo km/h của xe không chú ý quan sát phía trước có xe hai bánh gắn động cơ không biển số kéo theo lồi tự chế phía sau chở nước đá do ông Trương Văn S điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều nên phần chính giữa cản phía trước đầu xe và biển số 51H-036.71 đụng vào phía sau bên phải của lồi tự chế làm xe của S ngã cày trên đường một đoạn 35,6m, làm ông S bị chấn thương được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong cùng ngày.

Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo Từ Văn V vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng cho anh Trương Văn S.

Hành vi của bị cáo Từ Văn V là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe ô tô, bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, không chú ý quan sát nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho anh Trương Văn S tử vong mà còn ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng.

Hành vi của bị cáo Từ Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Từ Văn V theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp tương xứng mức độ hành vi mà bị cáo gây ra mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Từ Văn V phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Từ Văn V còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, xét thấy hành vi vi phạm tội của bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Từ Văn V.

[5]. Xét thấy bị cáo Từ Văn V có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Từ Văn V là phù hợp nên Hội đồng xét xử không ghi nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 xe ô tô tải biển số 50H-036.71 thuộc sở hữu của Công ty TNHH TM SX nhựa xốp N do Trần L là đại diện theo pháp luật; giấy CNĐK xe ô và giấy CNKĐATKT và BVMT của xe ô tô tải 50H-036.71, có giá trị đến ngày 29/01/2024. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả xe và giấy tờ cho Quách Nguyễn D là đại diện theo uỷ quyền nên không đề cập, xem xét.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 800163001890 mang tên Từ Văn V có giá trị đến 16/12/2027. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ.

- 01 xe hai bánh gắn động cơ, có số khung X0090618, số máy bị trầy xước, không biển số kéo vật khác thuộc sở hữu của Hồ Nhựt T. Qua xác minh không tìm thấy thông tin đăng kí xe. Giao Công an huyện B tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên không đề cập, xem xét.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Từ Văn V thoả thuận bồi thường tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình Trương Văn S số tiền

150.000.000đ. Đại diện gia đình ông S là bà Thị H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập, xem xét.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Từ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Từ Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo:

Xử phạt bị cáo Từ Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Từ Văn V về Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Từ Văn V có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Từ Văn V thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Từ Văn V 01 giấy phép lái xe hạng C số 800163001890 mang tên Từ Văn V có giá trị đến 16/12/2027.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Từ Văn V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Thanh